

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 16-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Kiều Thị Ninh

Bà Trần Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

ĐẶNG VIỆT C, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1981 tại thôn M, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nơi cư trú: Cụm 1, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Như L và bà Nguyễn Thị Hồng Th (tức Nguyễn Thị Th) (đã chết); Vợ: Đoàn Thị K; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: Không, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 29/11/2011, bị Công an huyện Phúc Thọ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 12/6/2012, bị UBND huyện Phúc Thọ ra quyết định đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh. Chấp hành xong ngày 12/6/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Anh Nguyễn Hưng H**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Cụm 5, xã T, huyện P, TP Hà Nội ;

- **Anh Nguyễn Văn N**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Cụm 11, xã V, huyện P, TP Hà Nội

Người làm chứng:

Anh Bùi Văn V, sinh ngày 01/9/2002

Địa chỉ: Cụm 4, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Cụm 4, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội (là bố đẻ).

Bị cáo Đặng Việt C có mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh N có mặt, anh H và người làm chứng – anh V đều vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00' ngày 26/12/2018, Đặng Việt C đang đi lên Thị xã S để mua ma túy thì Nguyễn Văn N – SN 1984, trú tại cụm 11 xã V, huyện P gọi điện đến. C nói đang đi mua ma túy thì N bảo C lấy cho 100.000đ tiền ma túy đá. C vừa tắt điện thoại thì Nguyễn Hưng H – SN 1984, trú tại cụm 5 xã T, huyện P gọi điện thoại bảo C bán cho 200.000đ ma túy heroin để sử dụng. C đồng ý và bảo H đến nhà C đợi. Sau đó, C đi đến bến xe ô tô S gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi. C hỏi và mua của người này 05 gói ma túy heroin với giá 450.000đ và 01 gói ma túy đá giá 100.000đ. Lúc này, C chỉ có 410.000đ trong túi. C thỏa thuận và được người đàn ông đó cho C nợ lại 140.000đ và hẹn lần sau lên mua sẽ trả nốt. Sau khi mua được ma túy, C đi xe máy về nhà thì thấy N đã đến, C đưa cho N 01 gói ma túy đá, N đưa cho C 100.000đ. Sau đó, N hỏi C mượn coóng (dụng cụ sử dụng ma túy) để sử dụng ma túy tại nhà C. C đồng ý và chỉ cho N chỗ để coóng. N lấy coóng rồi sử dụng ma túy tại bàn uống nước ở phòng khách nhà C thì C cũng đến ngồi gần N và lấy 01 gói ma túy heroin ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích, sau đó C lại quay sang sử dụng ma túy đá cùng với N. Lúc này, Nguyễn Hưng H đi cùng Bùi Văn V – SN 2002, trú tại cụm 4 xã V, huyện P đến. H đưa cho C 200.000đ, C cầm tiền rồi đưa cho H 02 gói ma túy. H cất 01 gói và túi quần, còn 01 gói H cầm ở tay và bảo C cho sử dụng ma túy luôn ở nhà C và được C đồng ý. H đi đến bàn uống nước lấy giấy bạc và bật lửa (có sẵn) và sử dụng ma túy bằng hình thức hít. H sử dụng một nửa gói ma túy heroin mua của C, nửa còn lại H để trên bàn uống nước, rồi quay sang hút ma túy đá cùng với C và N thì bị tổ công tác Công an huyện Phúc Thọ và Công an xã V phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng, gồm:

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước khoảng (3 x 3)cm, bên trong chứa 02 gói nhỏ bằng giấy có chứa chất bột màu trắng để trong một túi ni lông trong suốt, kích thước (5 x 8)cm. C tự giác giao nộp và khai nhận là heroin.

- 01 (một) gói nhỏ bằng giấy, kích thước (01 x 01)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hưng H. H khai là ma túy heroin mua của C.

- 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, bên trên mảnh giấy bạc có 02 cục nhỏ chất bột màu trắng, thu giữ trên mặt bàn uống nước tại gian phòng khách nhà C. H khai nhận là ma túy heroin vừa mua được của C và đang sử dụng dở.

- 01 (một) coóng thủy tinh dài khoảng 10cm, một đầu cong, bầu tròn, thu giữ trên mặt bàn uống nước tại gian phòng khách nhà C. N khai nhận đây là bộ đồ sử dụng ma túy đá, C cho mượn để N sử dụng gói ma túy đá N vừa mua của C.

- 01 (một) chai nhựa nhãn CocaCola dung tích 1,5 lít, nắp màu đỏ, có đục 02 lỗ, nắp có gắn 01 đoạn dây nhựa dài 46cm gồm 3 màu: một đoạn màu trong suốt, một đoạn màu cam và một đoạn màu trắng sữa, thu giữ trên mặt bàn uống nước nhà C. C khai nhận đây là bộ đồ C chế tạo để sử dụng ma túy và cho N mượn để sử dụng ma túy đá.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ, thu giữ của C.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, thu giữ của H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Androidone màu đen đã cũ, thu giữ của N.

- Số tiền 300.000đ, C tự giác giao nộp và khai nhận trong đó 200.000đ là tiền H mua ma túy đưa, 100.000đ là tiền N mua ma túy đưa.

- Số tiền 112.000đ, thu giữ của C và C khai nhận là tiền lao động mà có.

- 01 xi lanh nhựa loại 3cc đã qua sử dụng, thu giữ của C.

- 01 lọ nước cất ống nhựa loại 5ml đã qua sử dụng, thu giữ của C.

- 02 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng (01 chiếc dài khoảng 10cm; 01 chiếc dài 8cm) thu giữ trên bàn uống nước ở phòng khách nhà C.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, nhà ở, tài sản, đồ vật của Đặng Việt C, tại Cụm 1, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội. Kết quả: thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án, cụ thể:

- 02 (hai) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước (4 x 4)cm, thu giữ tại bàn uống nước nhà C;

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước (4 x 8)cm, thu giữ tại bàn uống nước nhà C;

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước (1 x 1)cm, thu giữ tại bàn uống nước nhà C;

- 02 (hai) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước (5 x 10)cm, thu giữ tại bàn uống nước nhà C;

- 6 (sáu) mảnh giấy màu trắng, kích thước (4 x 4)cm, thu giữ tại đầu giường ngủ nhà C;

- 01 (một) dao lam nhãn hiệu CROMA, thu giữ tại đầu giường ngủ nhà C.

Tại bản kết luận giám định số 53/KLGD-PC09 ngày 03/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (thu giữ của Đặng Việt C, ký hiệu mẫu 01) là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,142 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Nguyễn Hưng H, ký hiệu mẫu 02) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,012 gam.

- 02 cục bột màu trắng bên trong 01 mảnh giấy bạc bị cháy (thu giữ của Nguyễn Hưng H, ký hiệu mẫu 03) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,005gam.

- 01 coóng thủy tinh (thu giữ của Nguyễn Văn N, ký hiệu mẫu 04) có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 dao lam nhãn hiệu CROMA (thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Việt C, ký hiệu mẫu 05) có dính ma túy loại Heroine./.”

Về nguồn gốc số ma túy, Đặng Việt C khai nhận là mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực bến xe ô tô S, không rõ họ tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không xác định được trên địa bàn có đối tượng như C đã khai nhận. Nên không có căn cứ để làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 18/4/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Đặng Việt C về hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hưng H và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy cho hai người là Nguyễn Hưng H và Nguyễn Văn N. Bị cáo khẳng định chỉ mua ma túy hộ N vì N đưa tiền nhờ bị cáo mua ma túy hộ từ trước khi bị cáo đi lên bến xe ô tô S để mua ma túy, bị cáo không bán ma túy cho N, do vậy, bản cáo trạng cáo buộc bị cáo bán ma túy cho hai người theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là không đúng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đặng Việt C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Việt C từ 7 đến 8 năm tù; Áp dụng điểm

d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Việt C từ 7 đến 8 năm tù. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 14 đến 16 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/12/2018. Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không đề cập hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Đặng Việt C;

- 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn Hưng H;

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn Văn N và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ: Nguyễn Duy Kính;

- 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng;

- 01 (một) lọ nước cất bằng nhựa loại 5ml đã qua sử dụng;

- 02 (hai) bật lửa ga màu đỏ đã cũ;

- 01 (một) vỏ chai cocacola bằng nhựa, thể tích 1,5 lít, nắp chai có 02 lỗ nhỏ;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa khoảng 46cm có 03 màu (có đoạn màu trắng, có đoạn màu cam);

- 02 (hai) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 4 x 4 cm;

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 4 x 8 cm;

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 1 x 1 cm;

- 02 (hai) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 5 x 10 cm;

- 06 (sáu) mảnh giấy màu trắng, kích thước 4 x 4 cm

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có dòng chữ Androidone.

- Số tiền 300.000đ trong đó có 200.000đ là tiền của H mua ma túy và 100.000đ là tiền của N mua ma túy.

Trả lại bị cáo C số tiền 112.000đ là tiền do C lao động mà có.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Khoảng 13 giờ 30 ngày 26/12/2018, Đặng Việt C có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine với giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) cho Nguyễn Văn N và 02 gói ma túy Heroine, khối lượng 0,017 gam với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) cho Nguyễn Hưng H tại nhà ở của mình thuộc Cụm 1, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội. Sau đó, C lại cho N và H sử dụng ma túy tại nhà mình thì bị lực lượng Công an huyện Phúc Thọ phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Đặng Việt C còn giao nộp 02 gói ma túy Heroine, khối lượng 0,142 gam, C cất giấu trái phép mục đích sử dụng và bán lẻ. Hành vi của Đặng Việt C có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 251 và điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai không bán ma túy cho N mà chỉ mua hộ vì N đưa tiền cho bị cáo trước khi bị cáo đi mua ma túy và không lấy tiền lời. Vấn đề này đã được làm rõ trong quá trình điều tra. Tại biên bản đối chất ngày 10/01/2019 (BL 118), bị cáo đã thừa nhận việc bán ma túy cho N, N đưa số tiền 100.000đ cho bị cáo và ngay khi đó bị cáo đưa cho N gói ma túy đá tại nhà bị cáo chứ không phải N đưa tiền cho bị cáo trước khi bị cáo đi mua ma túy. Tuy nhiên, bị cáo khai khi đối chất, bị cáo không được nghe đoạn đó, lời khai này của bị cáo là không có cơ sở, biên bản đối chất thể hiện bị cáo và N đã ký tên vào từng trang và ký giáp lai các trang. Bị cáo khai không lấy tiền lời của N nên bị cáo không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên dấu hiệu “kiếm lời” không phải là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, HĐXX và Kiểm sát viên hỏi để làm rõ việc N đưa tiền cho bị cáo trước hay sau khi bị cáo đi mua ma túy và làm rõ số tiền mà bị cáo có trước và sau khi mua ma túy thì bị cáo không hợp tác, không trả lời và đề nghị HĐXX tiến hành nghị án và tuyên án.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về hai tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu tu dưỡng, cải tạo mà tiếp tục phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự có quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng. Song xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy và các đồ dùng để sử dụng chất ma túy thu được cần tịch thu tiêu hủy, đối với 03 chiếc điện thoại di động do các đối tượng sử dụng để liên lạc với nhau trong việc mua bán ma túy và số tiền 300.000đ mà H và N dùng để mua ma túy thì cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 112.000đ là tiền của bị cáo C, không liên quan đến việc phạm tội thì trả lại cho bị cáo.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Việt C 7 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Việt C 7 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đặng Việt C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Đặng Việt C;

- 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn Hưng H;

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn Văn N và cán bộ Công an huyện Phúc Thọ Nguyễn Duy Kính;

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng;

- 01 (một) lọ nước cất bằng nhựa loại 5ml đã qua sử dụng;

- 02 (hai) bật lửa ga màu đỏ đã cũ;

- 01 (một) vỏ chai CocaCola bằng nhựa, thể tích 1,5 lít, nắp chai có 02 lỗ nhỏ;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa khoảng 46cm có 03 màu (có đoạn màu trắng, có đoạn màu cam);

- 02 (hai) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 4 x 4 cm;

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 4 x 8 cm;

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 1 x 1 cm;

- 02 (hai) túi ni lông trong suốt, bên trong không chứa gì, kích thước 5 x 10 cm;

- 06 (sáu) mảnh giấy màu trắng, kích thước 4 x 4 cm

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các tài sản sau:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã cũ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, mặt sau có dòng chữ Androidone.

- Số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) trong đó có 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) là tiền H mua ma túy và 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) là tiền N mua ma túy.

Trả lại bị cáo Đặng Việt C số tiền 112.000đ (*một trăm mười hai nghìn đồng*)

Vật chứng hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2019 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, số tiền 412.000đ (*bốn trăm mười hai nghìn đồng*) đang được lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Phúc Thọ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/4/2019.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan